TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HSST
Ngày 08/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Luyến – Chuyên viên phòng giáo dục TP Sầm Sơn

2. Bà Trịnh Thị Cúc – CB hưu trí phường Trường Sơn.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS, ngày 10/6/2021, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn H - Sinh năm: 1992
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12.
Con ông Đỗ Văn H (đã chết); Con bà Hồ Thị X ;
Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Đỗ Văn D - Sinh năm: 1993

NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12.
Con ông Đỗ Văn H ; Con bà Dư Thị B ;
Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2.
Có vợ là Trần Thị H và 01 con sinh năm 2000

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021, áp dụng biện ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú

3. Đỗ Văn N - Sinh năm: 1993
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12
Con ông Đỗ Văn N ; Con bà Đoàn Thị H ;
Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 3.
Vợ Nguyễn Thị T , có 2 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021, áp dụng biện ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Hoàng Quang N - Sinh năm: 1984
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: KP Châu Giang, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12
Con ông: Hoàng Văn N ; Con bà: Lê Thị M
Gia đình có 2 anh em, bị cáo là còn thứ nhất.
Vợ Nguyễn Thị H , có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Đỗ Văn K - Sinh năm: 1963
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10
Con ông: Đỗ Văn X (đã chết); Con bà: Vũ Thị T .
Vợ là Lê Thị L ; Có 3 con , con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1994
Gia đình có 8 chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Lê Bá T - Sinh năm: 1985

NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: TDP Văn Phú, phường Q , TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 1/12

Con ông: Lê Bá Đ (đã chết); Con bà: Đỗ Thị N (đã chết)

Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Trần Thị H đã ly hôn năm 2000, chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án Sầm Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2017, chấp hành xong phần dân sự và án phí của bản án.

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Đỗ Văn C - Sinh năm: 1962

NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: TDP Văn Phú, phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10.

Con ông: Đỗ Văn H (đã chết); Con bà: Lê Thị H (đã chết);

Vợ: Lê Thị K , có 01 con sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 16/2/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Lê Đình T - Sinh năm: 1992

NĐKTT: Phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/10

Con ông: Lê Đình M ; Con bà: Vũ Thị N , Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

9. Lê Văn T - Sinh năm: 1994

NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn:12/12.
Con ông: Lê Văn N (đã chết); Con bà: Lê Thị B .
Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con nhất.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

10. Đặng Văn H - Sinh năm: 1996
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.
Con ông Đặng Văn H ; Con bà Lê Thị H ;
Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

11. Đỗ Văn D - Sinh năm: 1977
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12.
Con ông Đỗ Văn K ; Con bà Đàm Thị M (đã chết);
Vợ Nguyễn Thị D , có 3 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2018
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà nội xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2016, đã chấp hành xong phần án phí của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021, áp dụng biện ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú

12. Lê Đình Q - Sinh năm: 1992
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12
Con ông Lê Đình Báo (đã chết); Con bà Đàm Thị Chỉnh;
Gia đình có 6 anh em, bị cáo là con thứ 5.
Vợ Đinh Thị Thu Huyền, chưa có con.
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021, áp dụng biện ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

13. Hoàng Văn P - Sinh năm: 2000
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12
Con ông: Hoàng Văn H ; Con bà: Lê Thị H
Gia đình có 2 anh em, bị cáo là còn thứ nhất.
Vợ, con: Chưa có.

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/6/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

14. Đỗ Trọng C - Sinh năm: 1998
NĐKTT: Xã Q , thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: Thôn Phúc Cường, xã Q , thành phố Sầm Sơn.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12
Con ông Đỗ Văn M (đã chết); Con bà: Lê Thị H .
Vợ, con: Chưa có.
Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 19/2/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

15. Đỗ Văn H - Sinh năm: 1998
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12
Con ông: Đỗ Văn T ; Con bà: Lê Thị B
Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú", từ ngày 25/2/2021

16. Lê Đình P - Sinh năm: 1994
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.
Con ông: Lê Đình M ; Con bà: Hoàng Thị T ;
Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 5.
Vợ: Trần Thị H , có 2 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú", từ ngày 25/2/2021

17. Lê Ngọc D - Sinh năm: 1987
NĐKTT: Phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở: TDP Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12
Con ông: Lê Ngọc T (đã chết); Con bà: Đỗ Thị Đ , Gia đình có 7 chị em, bị cáo là con thứ bảy.
Vợ Chu Thị T ; Có 3 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú", từ ngày 06/4/2021.

Tại phiên Tòa có mặt các bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 22h15' ngày 12/02/2021, tại sân nhà Đỗ Văn H ở tổ dân phố Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn, tổ công tác Công an phường Q , thành phố Sầm Sơn bắt quả tang 12 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, gồm: Lê Đình T , Đỗ Văn D , Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đặng Văn H , Đỗ Văn K , Lê Văn T , Lê Văn B , Lê Bá T , Đỗ Văn C , Đỗ Trọng C , Hoàng Quang N . Ngoài ra còn một số đối tượng khác tham gia đánh bạc nhưng bỏ chạy khi Công an bắt quả tang.

Thu giữ tại chiếu bạc 7.900.000đ; 04 quân vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 chiếu nhựa. Thu giữ trên người các đối tượng số tiền 26.510.000đ, gồm: Đỗ Văn D 200.000đ; Lê Đình Q : 1.000.000đ; Hoàng Văn P : 210.000đ; Đặng Văn H : 1.700.000đ; Đỗ Văn K : 7.360.000đ; Lê Văn T : 1.840.000đ; Lê Văn B : 940.000đ; Lê Bá T : 5.480.000đ; Đỗ Văn C : 6.800.000đ; Đỗ Trọng C : 700.000đ và Hoàng Quang N : 280.000đ

Ngày 13/02/2021, Đỗ Văn D đầu thú, giao nộp số tiền 700.000đ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngày 14/02/2021, Đỗ Văn H và Đỗ Văn N đến cơ quan điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đầu thú về hành vi đánh bạc.

Cơ quan điều tra đã triệu tập đối với Lê Đình P Đỗ Văn H và Lê Ngọc D , tại cơ quan điều tra các đối tượng đều thừa nhận hành vi đánh bạc, Lê Đình P tự giác giao nộp 300.000đ tiền đánh bạc .

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19h30' ngày 12/02/2021 (ngày mồng Một tết Nguyên đán Tân Sửu), Hoàng Quang N , Đỗ Văn D , Đỗ Văn N đến nhà Đỗ Văn H ở tổ dân phố Đài Trúc, phường Q , thành phố Sầm Sơn để chúc tết. Trong khi mọi người ngồi uống nước thì có người (không rõ là ai) nói "ngày tết anh em làm vài ván xóc đĩa chơi cho vui" (tức đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa) thì tất cả đồng ý. H đứng dậy lấy chiếu trải ra sân rồi lấy bát, đĩa còn N đi tìm kéo, vỏ bao thuốc lá để làm quân vị. Trong lúc tìm vỏ bao thuốc để cắt thì Nhự tìm được 04 con vị cắt sẵn từ trước ở góc sân nên N đem vào đưa cho Hiếu rồi cả bọn ngồi xuống đánh bạc, thời điểm này H chủ nhà là người xóc cái. Trong khi 04 đối tượng đang đánh bạc thì lần lượt có Lê Bá T , Đỗ Văn C đến và tham gia đánh bạc. H xóc cái được khoảng 30 phút thì gần hết tiền nên nhường lại Đỗ Văn N xóc cái, còn H tham gia đặt cửa. Thời điểm Đỗ Văn N xóc cái thì có thêm Đỗ Văn K , Hoàng Văn P, Lê Đình T và Đỗ Văn D đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21h30' thì Đỗ Văn D xóc cái thay cho N , khi D xóc cái thì có thêm Đặng Văn H , Lê Đình Q , Lê Văn T , Đỗ Trọng C , Đỗ Văn H, Lê Đình P và Lê Ngọc D đến cùng tham gia đánh bạc. Trong lúc các đối tượng tham gia đánh bạc thì lực lượng Công an phường Q bắt quả tang, lúc này Đỗ Văn D , Đỗ Văn H (H chủ nhà), Lê Ngọc D , Lê Đình P , Đỗ Văn H và Đỗ Văn N bỏ chạy.

Về hình thức đánh bạc là chơi xóc đĩa ăn tiền, người cầm cái (người xóc đĩa) bỏ 04 quân vị (được cắt từ vỏ bao thuốc lá) vào đĩa, úp bát lên rồi xóc, sau đó đặt xuống để mọi người đoán chẵn, lẻ và đặt tiền. Khi mở bát ra, nếu các mặt của quân xóc có số mặt giống nhau là số chẵn thì là chẵn, nếu các mặt của quân xóc có số mặt giống nhau là số lẻ thì là lẻ, người nào đoán đúng thì được người xóc cái trả thưởng bằng số tiền mình đã đặt, nếu đoán sai sẽ bị mất số tiền đã đặt cho người xóc cái. Người chơi đặt tiền mỗi ván thấp nhất 10.000đ, không giới hạn mức cao nhất.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận:

- Đỗ Văn H (chủ nhà) là người trải chiếu, lấy bát, đĩa sứ, ban đầu xóc cái, sau đó tham gia đặt cửa, sử dụng số tiền 1.200.000đ để đánh bạc, thời điểm bị bắt quả tang đã bị thua hết .

- Đỗ Văn N có thời điểm xóc cái, có thời điểm tham gia đặt cửa, sử dụng số tiền

1.060.000đ để đánh bạc .

- Đỗ Văn D ban đầu tham gia đặt cửa, sau đó xóc cái, sử dụng số tiền 700.000đ để đánh bạc, khi lực lượng công an bắt quả tang Dũng cầm theo 700.000đ bỏ chạy, đã giao nộp khi đầu thú .

- Hoàng Quang N là người tìm 04 quân vị phục vụ cho việc đánh bạc. Mang theo 880.000đ, sử dụng 600.000đ tham gia đánh bạc đã thua hết. Số tiền 280.000đ thu giữ trên người không sử dụng vào việc đánh bạc .

- Đỗ Văn D sử dụng số tiền 500.000đ để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 200.000đ, đã bị thu giữ .

- Lê Đình Q sử dụng 650.000đ để đánh bạc, số tiền 1.000.000đ bị thu giữ trên người là gồm cả tiền thắng bạc .

- Hoàng Văn P sử dụng 510.000đ tham gia đánh bạc, thời điểm bị bắt đang thua 300.000đ, còn lại 210.000đ đã bị thu giữ .

- Đặng Văn H sử dụng 1.300.000đ tham gia đánh bạc. Số tiền 1.700.000đ thu giữ trên người là gồm cả tiền thắng bạc .

- Đỗ Văn K sử dụng 8.500.000đ tham gia đánh bạc, khi bị bắt đang thua, còn lại 7.360.000đ đã bị thu giữ .

- Lê Văn T sử dụng 1.300.000đ tham gia đánh bạc, số tiền 1.840.000đ thu giữ trên người là gồm cả tiền thắng bạc .

- Lê Bá T sử dụng 2.500.000đ tham gia đánh bạc, số tiền 5.480.000đ thu giữ trên người là gồm cả tiền thắng bạc .

- Đỗ Văn C sử dụng số tiền 2.000.000đ tham gia đánh bạc. Khi bị bắt đang thua 200.000đ. Số tiền 6.800.000đ thu giữ của Chung gồm 1.800.000đ tiền đánh bạc và 5.000.000đ là tiền mẹ của Chung nhờ mua quan tài, Chung không sử dụng vào việc đánh bạc .

- Đỗ Trọng C sử dụng 500.000đ tham gia đánh bạc, khi bị bắt Cường đang thắng bạc, số tiền 700.000đ thu giữ trên người là gồm cả tiền thắng bạc (BL: 750-768).

- Lê Đình T sử dụng số tiền 1.600.000đ tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thua, số tiền còn lại đã bỏ xuống chiếu bạc .

- Đỗ Văn H sử dụng 70.000đ tham gia đánh bạc, đồng thời còn đánh bạc hộ Lê Đình P 100.000đ .

- Lê Đình P sử dụng 400.000đ tham gia đánh bạc, khi bị bắt đã bỏ chạy cầm theo 300.000đ, đã giao nộp khi làm việc với cơ quan điều tra .

- Lê Ngọc D sử dụng 90.000đ tham gia đánh bạc, khi bị bắt đã thua hết

Như vậy, các bị can khai đem theo tổng số tiền đánh bạc là 23.390.000đ.

Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chiếu bạc 7.900.000; thu giữ trên người các đối tượng khi bắt quả tang 26.510.000đ, trong số này chứng minh được 20.290.000đ các bị can sử dụng đánh bạc; bị can Đỗ Văn D sinh năm 1993 giao nộp 700.000đ, bị can Lê Văn P giao nộp 300.000đ. Tổng số tiền Cơ quan điều tra đã chứng minh được các bị can sử dụng để đánh bạc là 29.190.000đ. Các bị can phải chịu trách nhiệm chung về số tiền này.

Về vật chứng của vụ án: Số tiền 29.190.000đ, 01 chiếu nhựa, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị đang được quản lý theo hồ sơ vụ án.

Số tiền 6.220.000đ (gồm: 280.000đ thu giữ của Hoàng Quang Nhự, 5.000.000đ trong số 6.800.000đ thu giữ của Đỗ Văn C , 940.000đ thu giữ của Lê Văn B) không liên quan đến việc hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp .

Cáo trạng số 30 ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố: Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ Văn N , Hoàng Quang N , Đỗ Văn K , Lê Bá T , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Đặng Văn H , Đỗ Văn D sinh năm 1977, Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Đình P , Lê Ngọc D , về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 điều 321 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị như sau:

Áp dụng chung khoản 1 điều 321 BLHS. Đối với tất cả các bị cáo trong vụ án. Đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 65 BLHS đối với các bị cáo Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ Văn N , Hoàng Quang N , Đỗ Văn K , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn Thi, Đ Văn H , Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Đình P , Lê Ngọc D .

Áp dụng Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Đỗ Văn N , Đỗ Văn K , Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ Văn D sinh năm 1977.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Lê Bá T .

Đề nghị xử phạt:

Lê Bá T 12 đến 18 tháng tù giam

Đỗ Văn H (sinh năm 1992), Đỗ Văn N , Đỗ Văn D (sinh năm 1993), Hoàng Quang N - Mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng

Đỗ Văn K , Đỗ Văn C – Mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng

Đỗ Văn D (sinh năm 1977), Lê Đình Q , Đặng Văn H , Lê Văn T, Hoàng Văn P , Lê Đình T , Lê Đình P , Đỗ Văn H (sinh năm 1998), Đỗ Trọng C , Lê Ngọc D – Mức án từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Đỗ Văn H (sinh năm 1992), Đỗ Văn D (sinh năm 1993), Đỗ Văn N , Đỗ Văn K , Đặng Văn H , Đỗ Văn D (sinh năm 1977), Lê Đình Q , do có hoàn cảnh khó khăn.

Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321, đối với các bị cáo Hoàng Quang N , Lê Bá T , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Đỗ Văn H (sinh năm 1998), Lê Đình P , Lê Ngọc D – Mỗi bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng.

Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên, ở các giai đoạn điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định trong bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố, các bị cáo không có khiếu nại. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 12/02/2021 tức là ngày mồng một tết nguyên đán năm Tân Sửu có Hoàng Quang N , Đỗ Văn D , Đỗ Văn N đến nhà Đỗ Văn H ở khu phố Đài Trúc, phường Q thành phố Sầm Sơn với mục đích để chúc tết, sau đó nảy sinh ý định đánh bài với hình thức "Xóc đĩa", được mọi người đồng ý, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 29.190.000đ. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các tang vật chứng thu được, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ

Văn N , Hoàng Quang N , Đỗ Văn K , Lê Bá T , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Đặng Văn H , Đỗ Văn D sinh năm 1977, Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Đình P , Lê Ngọc D , phạm tội đánh bạc, tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án đồng phạm về tội đánh bạc có tính chất giản đơn, trong lúc đến nhà nhau để chúc tết, các bị cáo đã tụ tập rủ nhau chơi bài xóc đĩa, nhằm mục đích thu lợi bất chính, các bị cáo đều nhận thức được rằng đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, đây là một tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, ảnh hưởng đến trị an khu phố, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, từ tệ nạn này có thể dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác khó lường trước cho xã hội nên cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Các bị cáo Hoàng Quang N , Đỗ Văn D , Đỗ Văn N cùng với chủ nhà là Đỗ Văn H , tham gia đánh bạc ngay từ đầu sau đó lần lượt có thêm các bị cáo khác cùng đến tham gia đánh bạc; Người có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều nhất là Đỗ Văn K (8.500.000 đồng), người có số tiền đánh bạc trên hai triệu đồng là Lê Bá T , Đỗ Văn C , người có số tiền đánh bạc trên một triệu đồng là Đỗ Văn H (SN 1992), Đỗ Văn N , Đặng Văn H , Lê Văn T , Lê Đình T , còn lại là những người có số tiền sử dụng đánh bạc dưới một triệu đồng, trong đó có Đỗ Văn H (SN 1998), Lê Ngọc D có số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới một trăm nghìn đồng. Từ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cho thấy thể hiện về thái độ, mức độ thắng thua khi tham gia đánh bạc của các bị cáo. Trong số đó có Đỗ Văn H chủ nhà và là người chuẩn bị công cụ để đánh bạc như trải chiếu, lấy bát đĩa, Hoàng Quang N chuẩn bị quân bài vị, người tham gia xóc cái gồm có Đỗ Văn H , Đỗ Văn N , Đỗ Văn D Người chuẩn bị công cụ, xóc cái và những người có số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn thì phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Trong vụ án này chỉ có bị cáo Lê Bá T có nhân thân đã từng bị tòa án xét xử về tội cố ý gây thương tích từ năm 2016, Đỗ Văn D có nhân thân đã từng bị tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy từ năm 2013; Các bị cáo khác trong vụ án đều là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, nay mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải nên các bị cáo Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ Văn N , Hoàng Quang N , Đỗ Văn K , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Đặng Văn H , Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Đình P , Lê Ngọc D , được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Lê Bá T , Đỗ Văn D sinh năm 1977 được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1` Điều 51 BLHS; Bị cáo Đỗ Văn K đã có thời gian tham gia quân đội bảo vệ tổ quốc khu vực phía Bắc, Đỗ Văn N cũng có thời gian tham gia quân đội, đầu thú, Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, biết hành vi của mình không thể trốn tránh được nên đã ra cơ quan Công an đầu thú, bị cáo Đỗ Văn D sinh năm 1977, Đỗ Văn H (sinh năm 1992) đã đóng góp một khoản tiền vào ủng hộ quỹ vacxin phòng chống covid19, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS theo khoản 2 điều 51 BLHS.

Những người chuẩn bị công cụ để đánh bạc, xóc cái, có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn là: Đỗ Văn H , Đỗ Văn N , Đỗ Văn D Hoàng Quang N , Đỗ Văn K - có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Những người có số tiền đánh bạc trên hai triệu đồng nhưng ít hơn bị cáo K là: Lê Bá T , Đỗ Văn C , có mức hình phạt ngang nhau và sau bị cáo H , N , D, N , K .

Người có số tiền tham gia đánh bạc dưới hai triệu đồng và trên một trăm nghìn đồng mà không chuẩn bị công cụ đánh bạc, không xóc cái là: Đỗ Văn D ; Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đặng Văn H , Lê Văn T , Đỗ Trọng C , Lê Đình T , Lê Đình P - có mức hình phạt ngang nhau và sau bị cáo T , C .

Những người có số tiền đánh bạc dưới một trăm nghìn đồng là Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Ngọc D có mức hình phạt thấp nhất trong vụ án.

Với tính chất của vụ án như đã nêu trên, Lê Bá T , năm 2016 bị Tòa án Sầm Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích" mới chấp hành án xong vào tháng 12/2017 thời điểm bị cáo chấp hành án của bản án trước mới chỉ cách đây vài năm bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà đã lại tiếp tục phạm tội mới, với số tiền tham gia đánh bạc nhiều thứ hai trong vụ án, chỉ có một tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS vì vậy, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm;

Bị cáo Đỗ Văn D , sinh năm 1977 là người đã từng bị tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy từ năm 2013, nhưng đã được xóa án tích và được coi là có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo lời kêu gọi của chính quyền đoàn thể, mật trận tổ quốc đã góp được một khoản tiền để đóng góp vào quỹ phòng chống dịch bệnh

covid 19, cùng với nhân dân cả nước chung tay đẩy lùi dịch bệnh, thể hiện thái độ tinh thần, tương thân tương ái, nghĩa cử cao đẹp cần phải được ghi nhận và xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xét xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo;

Các bị cáo Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ Văn N , Hoàng Quang N , Đỗ Văn K , Đỗ Văn C, Lê Đình T , Lê Văn T , Đặng Văn H , Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Đình P , Lê Ngọc D , đều không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, nay mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. vì vậy xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo tại địa phương.

Đỗ Văn H (sinh năm 1998), Lê Ngọc D , là người tham gia đánh bạc sau, có số tiền tham gia đành bạc không nhiều, xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo H , bị cáo D .

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Đỗ Văn H , (sinh năm 1992), Đỗ Văn D (sinh năm 1993), Đỗ văn N , Đỗ Văn K , Đặng Văn H , Đỗ Văn D (sinh năm 1977), Lê Đình Q là người có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

Cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Quang N , Lê Bá T , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Lê Đình P – Mỗi bị cáo một khoản tiền để nộp vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về tang vật của vụ án: 01 chiếu nhựa, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không có giá trị cần phải được tịch thu tiêu hủy; Số tiền 29.190.000đ, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhằm thu lợi bất chính, vì vậy tịch thu nộp ngân sách nhà nước - Theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Vật chứng trên đang được lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm sơn.

[7]. Án phí: Các bị cáo thuộc trường hợp phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 – UBTVQH14 về án phí lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật TTHS - Đối với tất cả các bị cáo trong vụ án.

Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, đối với bị cáo Lê Bá T ;

Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, đối với bị cáo Đỗ Văn Dũng sinh năm 1977 (Dũng Dịu) ;

Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 BLHS đối với bị cáo Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ Văn N , Hoàng Quang N , Đỗ Văn K , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Đặng Văn H , Lê Đình Q , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Lê Đình P .

Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS đối với bị cáo Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Ngọc D ,

Khoản 3 Điều 321 BLHS đối với: Bị cáo Hoàng Quang N Lê Bá T , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Lê Đình P

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 về án phí, lệ phí TA.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Bá T , Đỗ Văn D sinh năm 1977, Đỗ Văn H sinh năm 1992, Đỗ Văn D sinh năm 1993, Đỗ Văn N , Hoàng Quang N , Đỗ Văn K , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Đặng Văn H, Lê Đình Q, Hoàng Văn P, Đỗ Trọng C, Đỗ Văn H sinh năm 1998, Lê Đình P, Lê Ngọc D, phạm tội: ***Đánh bạc***.

Xử phạt: Lê Bá T 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án - Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/02/2021 đến ngày 19/02/2021.

Đỗ Văn H 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đỗ Văn N, 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đỗ Văn D, sinh năm 1993, 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Hoàng Quang N, 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Đỗ Văn K, 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đỗ Văn C 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đỗ Văn D , sinh năm 1977, 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Lê Đình Q 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Hoàng Văn P 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Đặng Văn H 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Lê Văn T 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Đỗ Trọng C 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Lê Đình T 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Lê Đình P 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

"Trường hợp người được hưởng treo thay đổi nơi cư trú, thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự".

Xử phạt: Đỗ Văn H (SN 1998) 30.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước

Lê Ngọc D 30.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Quang N 30.000.000 đồng

Lê Bá T , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Hoàng Văn P , Đỗ Trọng C , Lê Đình P - Mỗi bị cáo 15.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Đỗ Văn H , (sinh năm 1992), Đỗ Văn D (sinh năm 1993), Đỗ Văn N , Đỗ Văn K , Đặng Văn H , Đỗ Văn D (sinh năm 1977), Lê Đình Q .

Giao bị cáo Đỗ Văn H (sinh năm 1992), Đỗ Văn D (sinh năm 1993), Đỗ Văn N , Đỗ Văn K , Đỗ Văn C , Lê Đình T , Lê Văn T , Đặng Văn H , Đỗ Văn D sinh năm 1977, Lê Đình Q , Hoàng văn P , Lê Đình P - Cho Ủy ban nhân dân phường Q thành phố Sầm Sơn, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Quang N cho Ủy ban nhân dân phường Quảng C , thành phố Sầm Sơn, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đỗ Trọng Cường cho Ủy ban nhân dân xã Quảng T , thành phố Thanh Hóa, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 29.190.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếu nhựa, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân bài vị.

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TP Sầm Sơn theo biên lai thu tiền số A A/2015/0001726, ngày 03/6/2021 và biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 30 phút, ngày 03/6/2021 giữa Công an TP. Sầm Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự , thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phong

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Sầm Sơn;
- VKSND Tỉnh TH;
- Chi cục THA DSSS;
- UBND. Xã, phường nơi b/c cư trú;
- Lưu hồ sơ.